

Số: 63/2025/QĐST-HNGĐ

Bạc Liêu, ngày 20 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 112/2025/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025 giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Ngọc H, sinh ngày 31/10/1982.

Địa chỉ: Số Z, khóm N, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Kim Như Y, sinh ngày 18/3/1984.

Địa chỉ: Số Z, khóm N, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Ngọc H và bà Nguyễn Kim Như Y.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Trần Ngọc H và bà Nguyễn Kim Như Y thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống có hai con chung tên Trần Ngọc H1, sinh ngày 31/10/2004 và Trần Ngọc H2, sinh ngày 24/8/2010. Khi ly hôn giao con chung Trần Ngọc H2 cho ông Trần Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với Trần Ngọc H1, đã trên 18 tuổi và phát triển bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nuôi dưỡng.

Bà Nguyễn Kim Như Y được quyền thăm nom con chung, không ai được phép ngăn cản.

Bà Nguyễn Kim Như Y không cấp dưỡng nuôi con do ông Trần Ngọc H không yêu cầu.

- Về tài sản chung; Nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Ông Trần Ngọc H và bà Nguyễn Kim Như Y mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Ông H tự nguyện chịu thay án phí cho bà Y. Do đó, ông H phải chịu 150.000 đồng. Ông H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0000190 ngày 12/3/2025 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí 150.000 đồng, được hoàn lại số tiền 150.000 đồng tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

(đã ký)

Lê Hồng Lam